

Số: 102/KH-UBND

Hồng An, ngày 29 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”

Căn cứ Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Thành ủy Hải Phòng về việc Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 21-KH/ĐU ngày 28/10/2025 của Đảng ủy phường Hồng An về thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; Công văn số 2144/UBND-NVKTGS ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số”;

Ủy ban nhân dân phường Hồng An xây dựng kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số (CDS), kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số để họ có thể tự tin tham gia vào quá trình chuyển đổi số toàn diện. mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nắm bắt, tận dụng và khai thác hiệu quả những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và CDS mang lại. Qua đó góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các nghị quyết, kế hoạch liên quan của Trung ương và Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến Nhân dân trên địa bàn, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của thành phố, của phường. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số. Kết quả thực hiện Phong trào là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức hằng năm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn phường về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tháo gỡ điểm nghẽn, nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai Phong trào gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động số động số 07-CTr/ĐU ngày 07/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố); Phong trào thi đua “Hải Phòng thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng” giai đoạn 2025 – 2030 (Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 16/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của phường, hệ thống loa truyền thanh của phường, các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo... về chuyển đổi số và Phong trào.

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về

mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

1.3. Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử phường để cung cấp thông tin về Phong trào tới đông đảo Nhân dân.

1.4. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như: tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Xây dựng các quy định, hướng dẫn

2.1. Triển khai tuyên truyền bộ tài liệu của thành phố về cụ thể hoá Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân.

2.2. Cụ thể hoá Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào *(theo chỉ đạo của thành phố)*.

2.3. Phối hợp nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào.

3. Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số

3.1. Triển khai các chương trình phổ cập phù hợp với Khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống *(theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố)*. Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả cao trong quá trình triển khai Phong trào.

3.2. Phối hợp tuyên truyền các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, triển khai cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia.

4. Tham gia tổ chức vận hành các nền tảng

4.1. Phối hợp triển khai tuyên truyền nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” tới toàn thể cán bộ, công chức, viên

chức, nhân dân trên địa bàn để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số.

4.2. Phối hợp vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

4.3. Phối hợp vận hành, duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số; nghiên cứu đưa thương mại điện tử, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của các địa phương... Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

4.4. Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước

a) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

b) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

a) Triển khai có hiệu quả tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các cơ sở giáo dục và đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

c) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

d) Phát huy vai trò của đoàn viên, học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

e) Xây dựng “Phòng học thông minh” đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan của thành phố, Công đoàn phường tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới, cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.

e) Hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

6.1. Mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Thành

viên Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tham gia hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

6.2. Phong trào “Gia đình số”. Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

6.3. Mô hình “Chợ số”: Hướng dẫn tiêu thụ qua mô hình học tập 4T (Tiêu thụ - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

6.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

6.5. Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là đối tượng yếu thế, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

Xây dựng mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.

6.6. Phát động phong trào thi đua thiết thực thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Tổ chức Hội liên hiệp thanh niên thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ theo quý, hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân phường việc thực hiện Phong trào.

- Xây dựng chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử phường và chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong việc đăng tải các thông tin liên quan đến Phong trào. Tuyên truyền kịp thời, sâu rộng những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào; tham gia phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Thường xuyên tham mưu kiện toàn và duy trì hoạt động hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng để thực hiện Phong trào.

- Hướng dẫn các trường học xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

3. Công an phường

- Duy trì bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số của ngành Công an.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai thực hiện Phong trào.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

5. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phường

- Huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào tại các đơn vị.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Trên đây là Kế hoạch của UBND phường Hồng An triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan thông tin về UBND phường (*qua phòng Văn hoá - Xã hội*) để nghiên cứu, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ban TT UBMTTQVN và các đoàn thể phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố;
- Các tổ công tác thuộc phường có liên quan đến công tác CCHC, CDS;
- Công thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Thanh

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ cụ thể thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”

(Kèm theo Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28 /10/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
1. Truyền thông và tuyên truyền					
1	Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của phường, hệ thống loa truyền thanh của phường, các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo... về chuyển đổi số và Phong trào.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trung tâm Sự nghiệp công, các đơn vị liên quan	Hội nghị tuyên truyền, tin bài, bài phát thanh, clip, infographic...	Năm 2025-2026
2	Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công	Tổ Công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hoá - Xã hội; các đoàn thể phường; các tổ dân phố	Mỗi tổ dân phố huy động ít nhất 01 người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông	Năm 2025 - 2026

	nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia				
3	Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử phường để cung cấp thông tin về Phong trào tới đông đảo Nhân dân.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Chuyên mục	Tháng 10/2025
4	Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”	Tổ Công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hoá - Xã hội; các đoàn thể phường; các tổ dân phố	Năm 2025 có ít nhất 80%, năm 2026 có 100% hộ gia đình được phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Phong trào	Năm 2025 - 2026
5	Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như: tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	Ngày hội	Hằng năm
2. Triển khai các quy định, hướng dẫn					
1	Triển khai tuyên truyền bộ tài liệu của thành phố về cụ thể hoá Khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức,	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phường được tiếp cận Khung kỹ năng số	Hằng năm

	người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân.				
2	Cụ thể hoá Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào <i>(theo chỉ đạo của thành phố)</i> .	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	Hướng dẫn được xây dựng phù hợp, khả thi	Hàng năm
3	Phối hợp nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng KT, HT&ĐT, các đơn vị liên quan	Tham gia ý kiến, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, khả thi; thu hút ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ tham gia Phong trào	Năm 2025-2026
3. Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số					
1	Triển khai các chương trình phổ cập phù hợp với Khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	Đảm bảo các nhóm đối tượng được tiếp cận với Khung kỹ năng số	Năm 2025 - 2026
2	Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả cao trong quá trình	Các phòng, đơn vị liên quan		Hàng năm có ít nhất 01 sáng kiến được đề xuất công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân	Hàng năm

	triển khai Phong trào.			rộng thành phố	
3	Phối hợp tuyên truyền, triển khai các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, triển khai cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan		
4. Tham gia tổ chức vận hành các nền tảng					
1	Phối hợp triển khai tuyên truyền nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân trên địa bàn để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs)	Hàng năm
2	Triển khai nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an phường	Các đơn vị liên quan	Duy trì vận hành tốt hệ thống VNeID	Hàng năm
3	Phối hợp triển khai các dịch vụ,	Các đơn vị liên		Các dịch vụ, nền tảng số	Hàng năm

	nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số;	quan		được duy trì, vận hành hiệu quả	
4	Nghiên cứu đưa thương mại điện tử, thanh toán điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của các địa phương... Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.	Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị	Các đơn vị liên quan		Hàng năm
5	Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	Các trợ lý ảo được triển khai hiệu quả; người dân có thể dễ dàng tiếp cận, sử dụng	Hàng năm
5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng					
1	Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị có liên quan	100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng	

2	Triển khai có hiệu quả tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn phường	Triển khai tới 100% các trường học thuộc phường tích hợp giáo dục kỹ năng số trong chương trình giáo dục theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố	Năm 2025 - 2026
3	Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các cơ sở giáo dục và đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn phường		Năm 2025 - 2026
4	Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn phường	100% các trường triển khai các mô hình giáo dục dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố	Năm 2025 - 2026
5	Phát huy vai trò của đoàn viên, học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Đoàn phường; các trường học trên địa bàn phường	100% các trường trên địa bàn phường tổ chức các hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số	Hàng năm

6	Nghiên cứu đề xuất xây dựng “Phòng học thông minh” đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn phường	Mỗi trường có ít nhất 01 phòng học thông minh	
7	Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ mới, cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.	Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa – Xã hội, các đơn vị liên quan	Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn phường	Hàng năm
8	Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	Tổ chức các buổi học cộng đồng định kỳ cho nhân dân trên địa bàn phường	Hàng năm

9	Cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số	Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp	Các Tổ dân phố	Hàng năm, 100% tổ dân phố có người dân hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân	Hàng năm
10	Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	100% Người cao tuổi được tham gia các lớp “Bình dân học vụ số”	Năm 2025 - 2026
11	Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	100% người khuyết tật được tham gia các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm	
6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng					
1	Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các đơn vị liên quan	Bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến	Năm 2025 - 2026

2	Duy trì “Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ” hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các đơn vị liên quan	Bố trí ít nhất 01 nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính	Năm 2025 - 2026
3	Triển khai Phong trào “Gia đình số”	Phòng Văn hóa – Xã hội	Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể phường, các đơn vị liên quan	Mỗi gia đình có ít nhất 01 thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, có khả năng sử dụng nền tảng số, dịch vụ số hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình	Năm 2025 - 2026
4	Triển khai Mô hình “Chợ số”	Phòng Kinh tế - hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa – xã hội, các đơn vị liên quan	Hướng dẫn tiêu thụ qua mô hình học tập 4T (Tiêu thụ - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.	Năm 2025 - 2026
5	Duy trì mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng	Các Tổ công nghệ số cộng đồng	Các tổ dân phố, các đơn vị liên quan	Phát huy cao độ vai trò, các Tổ công nghệ số cộng đồng trong triển	

				khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số	
6	Triển khai mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các trường học trên địa bàn phường, các đơn vị liên quan	100% trường học có mô hình	Năm 2025 - 2030
7	Triển khai mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”	Công an phường	Các đơn vị liên quan	100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VneID, tài khoản ngân hàng số	Năm 2025 - 2026
8	Phát động phong trào thi đua thiết thực thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc phường		Tổ chức phát động phong trào thi đua	
9	Triển khai Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số	Đoàn thanh niên phường	Các đơn vị liên quan	Chiến dịch được tổ chức thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc	Năm 2025 - 2026

				lòng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyên đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số	
--	--	--	--	--	--